

PHONG TRÀO NHÂN DÂN THẾ GIỚI ỦNG HỘ NHÂN DÂN VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC GIAI ĐOẠN 1965 - 1975

PGS, TS. TRẦN TRỌNG THƠ^(*)

Tóm tắt: Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, vì hòa bình, độc lập, tự do và thống nhất đất nước của nhân dân ta ngay từ đầu đã nhận được sự đồng tình, ủng hộ quý báu của các nước xã hội chủ nghĩa, của phong trào giải phóng dân tộc và của nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới, kể cả nhân dân Mỹ. Phong trào nhân dân thế giới ủng hộ Việt Nam diễn ra trên quy mô rộng rãi ở các nước xã hội chủ nghĩa, các nước tư bản chủ nghĩa, các nước Á, Phi, Mỹ Latinh và các tổ chức hòa bình, dân chủ trên thế giới, với hình thức phong phú, mạnh mẽ, nhất là sau khi quân đội Mỹ trực tiếp tham chiến ở chiến trường miền Nam Việt Nam năm 1965. Đây là một trong những nhân tố góp phần tạo thế và lực của quân và dân Việt Nam trong chiến thắng mùa Xuân năm 1975 lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Từ khóa: kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược; nhân dân thế giới; Việt Nam

Sau khi Mỹ đưa quân vào miền Nam (năm 1965), Đảng chủ trương đẩy mạnh hoạt động tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân thế giới đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đảng và Chính phủ tranh thủ mọi điều kiện, cả gặp gỡ bí mật hay chính thức và diễn đàn quốc tế, để thể hiện quan điểm, lập trường và thiện chí hòa bình của Việt Nam trong cuộc đấu tranh vì độc lập, thống nhất đất nước. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, các tổ chức quần chúng, đoàn thanh niên, phụ nữ của hai miền Nam Bắc đã có nhiều hoạt động ngoại giao nhân dân, vận động nhân dân thế giới ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta

Tại các nước xã hội chủ nghĩa, khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta bước vào giai đoạn quyết liệt, nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa ngày càng ủng hộ và giúp đỡ mạnh mẽ cuộc đấu tranh của nhân dân ta. Ngày 09/12/1965, Xô viết tối cao Liên Xô đã nhất trí thông qua một bản tuyên bố khẳng định: “Liên Xô đã, đang và sẽ tiếp tục dành cho nhân dân Việt Nam sự giúp đỡ cần thiết trong cuộc đấu tranh chống Mỹ xâm lược”⁽¹⁾. Ngày 10/02/1965, hơn 01 triệu nhân dân Trung Hoa có sự tham gia của các nhà lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa tổ chức cuộc mít tinh tại quảng trường Thiên An Môn phản đối tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ trong việc dùng không quân, pháo hạm đánh phá dữ dội thị xã Đồng Hới cùng với một số mục tiêu thuộc tỉnh Quảng Bình, Vĩnh Linh và

^(*) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

đảo Cồn Cỏ. Ngày 20/4/1965, Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa thông qua nghị quyết nêu rõ: “Nhân dân Trung Quốc đã và sẽ tiếp tục cố hết sức mình để giúp đỡ nhân dân Việt Nam đánh bại hoàn toàn bọn xâm lược Mỹ. Trong việc thi hành nghĩa vụ quốc tế vô sản, nhân dân Trung Quốc bao giờ cũng trung thành vô hạn, không hề ngần ngại trước mọi hy sinh, và luôn luôn đã nói là làm”⁽²⁾. Tiếp đó, nhân dân Trung Quốc tổ chức một cuộc mít tinh lớn tại Quảng trường Thiên An Môn (ngày 22/7/1966) để ủng hộ Việt Nam, sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi toàn dân chống Mỹ* (ngày 17/7/1966).

Phong trào ủng hộ nhân dân Việt Nam kháng chiến diễn ra rất mạnh mẽ và rộng khắp trong các nước xã hội chủ nghĩa. Quốc hội và chính phủ tất cả các nước xã hội chủ nghĩa, như Cộng hòa dân chủ Đức, Cộng hòa dân chủ nhân dân Triều Tiên, Cuba, Hungary, Anbani, Bulgaria, Anbani, Rumani, Tiệp Khắc, Mông Cổ đều biểu thị sự đồng tình và giúp đỡ cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam. Các đảng cộng sản và công nhân các nước xã hội chủ nghĩa đã ra nhiều bản tuyên bố hoặc nghị quyết nêu rõ sự đồng tình ủng hộ cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam. Nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa tích cực tham gia các hoạt động ủng hộ Việt Nam dưới các hình thức phong phú. Hàng nghìn cuộc mít tinh, biểu tình rầm rộ liên tiếp nổ ra, trong đó có những cuộc thu hút hàng triệu người tham gia. Các chương trình hành động: “Tuần Việt Nam”, “Tháng Việt Nam”, “Năm Việt Nam”,... liên tiếp được tổ chức để ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân ta.

Bên cạnh các nước xã hội chủ nghĩa, nhân dân tiến bộ và yêu chuộng hòa bình trên thế giới, nhân dân các nước tư bản chủ nghĩa, nhân dân Mỹ cũng tích cực ủng hộ cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân Việt Nam.

Tại các nước tư bản chủ nghĩa, các đảng cộng sản, nhân dân lao động và các nghiệp đoàn đã biểu thị sự đồng tình và ủng hộ cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam, phản đối Mỹ đưa quân vào Việt Nam.

Đảng Cộng sản Nhật Bản đã đề ra 05 nhiệm vụ cấp bách của toàn thể nhân dân Nhật Bản là chống cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở miền Nam Việt Nam. Đảng Cộng sản Pháp đã thông qua nghị quyết vào tháng 9/1965 nêu rõ giai cấp công nhân và các lực lượng hòa bình ở Pháp khẳng định tình đoàn kết hoàn toàn với cuộc đấu tranh vì độc lập, hòa bình của nhân dân Việt Nam.

Các đảng cộng sản, các tổ chức công đoàn hòa bình, dân chủ ở các nước, như Anh, Mỹ, Ý, Phần Lan, Áo, Thụy Sĩ, Bỉ, Hà Lan, Na Uy, Hy Lạp, Cộng hòa liên bang Đức, Úc,... cũng không ngừng lên tiếng phản đối cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở miền Nam Việt Nam.

Phong trào của nhân dân các nước tư bản chủ nghĩa ủng hộ cuộc kháng chiến chính nghĩa của nhân dân Việt Nam cũng nổ ra mạnh mẽ. Nhiều cuộc mít tinh, biểu tình phản đối cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở Việt Nam thu hút hàng vạn người tham gia đã diễn ra ở Tokyo, Paris, London,...

Sau khi Mỹ gây ra sự kiện vịnh Bắc Bộ, tiến hành ném bom miền Bắc (ngày 11/02/1965), bốn ngày sau, Charles Fourniau - phóng viên thường trú của báo L'Humanité (cơ quan ngôn luận của Đảng Cộng sản Pháp tại Hà Nội) đã cùng một số nhà báo quốc tế thường trú ở Hà Nội lúc ấy như báo của Đảng Cộng sản Đức, Liên Xô, Ba Lan đi xuống vĩ tuyến 17 nắm tình hình. Về Hà Nội, ông viết bài gửi ngay về báo L'Humanité với nhan đề *Đế quốc Mỹ nhất định thất bại trong cuộc chiến tranh ở Việt Nam*. Có thể thấy, các thông tin, bài báo của phóng viên thường trú đã đưa ra bức tranh chân thực về cuộc chiến. Những bài báo của các nhà báo Charles Fourniau, Maderlene Rifeau giúp độc giả Pháp tiếp cận với thực tế của cuộc chiến tranh. Cái nhìn đó khác hoàn toàn với những điều truyền truyền bịa đặt của hệ thống thông tin của Mỹ với những luận điệu, quan điểm phản động nhằm biện hộ cho cuộc chiến tranh phi nghĩa của chúng. Những bài báo, cuốn sách của các nhà

báo tiến bộ Pháp góp phần thức tỉnh lương tri của người dân Pháp, kêu gọi họ biểu tình phản đối cuộc chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam, cùng nhau đứng lên ủng hộ Việt Nam, đất nước biểu tượng cho lương tri và phẩm giá của con người.

Những nhân vật, như Charles Fourniau, Maderlene Rifeau, Raymonde Dien, Henry Martin, đã dũng cảm đứng lên bảo vệ chính nghĩa, bảo vệ tự do, bảo vệ quyền sống thiêng liêng của cả một dân tộc.

Ngay tại Mỹ, phong trào phản chiến cũng phát triển mạnh. Jane Fonda (ngôi sao điện ảnh của Mỹ) - người rất tích cực chống chiến tranh Việt Nam, nêu rõ: “Những anh chị em này là số đông. Nguyễn Thái Bình ở trong số anh chị em đó. Họ là những người yêu nước... Sự có mặt của họ trong cuộc đấu tranh có sức nặng của nó. Tiếng nói của họ rất có ích cho việc thuyết phục những người chậm hiểu...”⁽³⁾. Ngày 08/6/1965, hơn 18.000 người dân Mỹ họp tại New York ra quyết định “Tất cả những ai chống chiến tranh Việt Nam phải xuống đường”. Trong các ngày 15 và 16/10/1965, có trên 10 vạn người ở 60 thành phố của Mỹ xuống đường đấu tranh⁽⁴⁾. Hình thức đấu tranh phát triển lên mức độ cao như đốt thẻ quân dịch⁽⁵⁾ và tự thiêu. Thất bại quân sự của Mỹ trên chiến trường càng làm cho mâu thuẫn nội bộ giới cầm quyền Mỹ thêm gay gắt. Ngày 08/12/1967, Thượng nghị sĩ William Fulbright tuyên bố: hàng triệu người trên thế giới đã đồng tình với cộng sản ở Việt Nam và không hài lòng với Mỹ; chiến tranh Việt Nam là phi đạo lý. Hơn 02 nghìn mục sư Mỹ đăng một bản hiệu triệu trên cả một trang của tờ *New York Times* với tiêu đề *Nhân danh Chúa trời, hãy chấm dứt ngay cuộc chiến tranh ở Việt Nam*. Cũng trên tờ báo này, 54.000 giáo sư các trường đại học Mỹ đăng bài ký tên chung đòi chấm dứt chiến tranh Việt Nam⁽⁶⁾. Mục sư Luther King và bác sĩ Benjamin Spock dẫn đầu cuộc biểu tình của mười vạn người chống chiến tranh ở New York...

Từ năm 1967, phong trào chống chiến tranh lên cao chưa từng thấy, điển hình là ngày 08/02/1967, hơn một triệu người biểu tình tại 420 thành phố thuộc 37 bang trên nước Mỹ⁽⁷⁾. Ngày 15/4/1967, 1/2 triệu người trên khắp nước Mỹ đã kéo về nước và San Francisco biểu tình thể hiện rõ sự phản nộ đối với chính quyền Mỹ về việc tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam. Ngày 16/10/1967, Mặt trận Dân tộc giải phóng lập Ủy ban nhân dân miền Nam Việt Nam đoàn kết với nhân dân Mỹ, được nhiều người Mỹ hưởng ứng nhiệt tình.

Ngày 02/7/1970, hai dân biểu Mỹ là Augustus Hawkins và William Anderson đến Côn Đảo và tận mắt thấy hàng trăm tù nhân bị giam cầm, đầy ải, bị bỏ đói, bỏ khát bị nhốt như những con vật trong các Chuồng Cọp... Dân biểu Anderson đã chỉ trích các nhân viên cơ quan AID của Mỹ làm nhiệm vụ cố vấn cho chính phủ Nam Việt Nam về chế độ nhà tù. Ngày 07/7/1970, nhiều hãng thông tin phương Tây, như UPI, AP (Mỹ), AFP (Pháp), Reuters (Anh) đã đưa một loạt tin về cuộc họp báo của 2 dân biểu Augustus Hawkins và William Anderson về thực trạng kinh khủng mà những người tù chính trị đang phải chịu đựng ở Chuồng Cọp (Côn Đảo). Dân biểu Hawkins (một trong 12 thành viên của Ủy ban điều tra Hạ nghị viện Mỹ) đã tuyên bố từ chức để phản đối Ủy ban này bưng bít sự thật về tội ác của cố vấn Mỹ và nguy quyền Sài Gòn tại Côn Đảo, nhất là trong các Chuồng Cọp. Bài viết về vụ Chuồng Cọp của John Helmul và Don Luce đăng trên Tạp chí Time, phát hành hàng triệu bản trên khắp toàn cầu cuối tháng 7/1970 đã làm chấn động dư luận thế giới về sự khủng khiếp của nhà ngục của Mỹ nguy tại Nam Việt Nam. Những ngày tiếp theo, nhiều tờ báo lớn ở Mỹ, Pháp, Nhật, Italia, Cộng hòa Liên bang Đức, Cộng hòa Dân chủ Đức, Tiệp Khắc, Liên Xô... đã đưa tin và dẫn lời của 2 dân biểu Mỹ, lên án tội ác của Mỹ nguy tại Chuồng Cọp. Sự thật tội ác của Mỹ, Nguy được phản ánh đã thức tỉnh lương tri nhân dân Mỹ và nhân loại tiến bộ,

rằng: Chính phủ Mỹ đang tiến hành một cuộc chiến tranh xâm lược đầy tội lỗi và sự nhơ bẩn của hàng chục tỷ đô la viện trợ mỗi năm để bảo hộ cho một chính quyền tay sai tàn bạo, phi nhân tính. Bản tin Việt Nam Thông tấn xã, Thông tấn xã giải phóng đã đưa tin lên án tội ác của Mỹ, Ngụy đối với tù chính trị Côn Đảo, chỉ trích gay gắt bọn cố vấn Mỹ, chúa đảo Nguyễn Văn Vệ, Trưởng ban chuyên môn Lê Văn Khương. Tờ Tin Sáng xuất bản tại Sài Gòn ngày 15 và 16/7/1970 đã đăng toàn bộ thiên phóng sự của Don Luce về Chuồng Cọp (Côn Đảo), khởi đầu cho phong trào đấu tranh đòi cải thiện chế độ lao tù ở miền Nam Việt Nam.

Tháng 01/1973, 75.000 người Mỹ biểu tình phản đối chiến tranh ở đài kỷ niệm Washington, đòi Richard Nixon phải giải quyết ngay vấn đề Việt Nam⁽⁸⁾... Arthur Schlesinger, nhà hoạt động chính trị nổi tiếng ở Mỹ, nhận định rằng, tình hình phản chiến ở nước ông “đẩy lên một phong trào chống Mỹ mới, mang tính xúc cảm hơn là ý thức hệ”⁽⁹⁾.

Trong thời gian cuối thập kỷ 60 đầu thập kỷ 70 thế kỷ XX, hàng vạn người Mỹ đã xuống đường biểu tình chống chiến tranh. Nhiều hình thức biểu tình làm xúc động lòng người đã xuất hiện: Norman Morrison đã tự thiêu ngay dưới cửa sổ của phòng làm việc của Bộ trưởng Quốc phòng McNamara; anh Roger Laporte đã tự thiêu trước trụ sở Liên hợp quốc; chị Gian Kao-xki đã tự thiêu ở nhà mình... Nhiều trí thức đã đòi đình chỉ mọi viện trợ cho chính quyền Sài Gòn, kêu gọi thanh niên không đi lính, công nhân không tham gia sản xuất, không vận chuyển vũ khí sang Việt Nam, phong trào phản chiến tăng lên nhanh chóng trong các đơn vị vũ trang... Từ năm 1966 đến năm 1973, có tới 503.926 quân nhân Mỹ đào ngũ⁽¹⁰⁾; một số lượng lớn thanh niên Mỹ trốn quân dịch.

Phong trào phản chiến ở Mỹ chỉ lắng xuống vào cuối tháng 3/1973 khi Bộ Chỉ huy quân sự Mỹ ở Sài Gòn cuốn cờ, tướng Frederick

C. Weyand cùng với 2.501 lính Mỹ trực tiếp tham chiến cuối cùng rút khỏi Việt Nam.

Tại các nước Á, Phi, Mỹ Latinh và các tổ chức hòa bình, dân chủ trên thế giới. Những nước láng giềng, như Lào và Campuchia, nhân dân hai nước thông cảm sâu sắc và ủng hộ cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam. Tháng 02/1965, Hội nghị nhân dân Đông Dương diễn ra đã nhất trí thông qua một nghị quyết về Đông Dương, trong đó yêu cầu Mỹ chấm dứt ngay hành động xâm lược chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, tán thành việc để nhân dân miền Nam Việt Nam tự mình giải quyết các công việc riêng của mình trên cơ sở độc lập, dân chủ, hòa bình và trung lập.

Nhân dân các nước Á, Phi, Mỹ Latinh cũng liên tiếp tổ chức nhiều hoạt động rầm rộ ủng hộ nhân dân Việt Nam chống Mỹ. Các cuộc biểu tình ủng hộ Việt Nam, phản đối cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ diễn ra ở Đominích, Méchxích, Cộng hòa Ả Rập Thống nhất, Algeria, Syria, Indonesia, Pakistan, Miến Điện,... Nhiều chính phủ như Chính phủ Algeria, Cộng hòa Ả Rập thống nhất, Miến Điện, Mali, Nepal... lên tiếng phản đối Mỹ, ủng hộ Việt Nam. Tháng 01/1966, Hội nghị đoàn kết nhân dân ba châu (Á, Phi, Mỹ Latinh) họp ở Cuba gồm đại biểu của 82 nước và phong trào giải phóng dân tộc ở ba châu đã nhất trí thông qua nghị quyết: “Việc bảo vệ sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam đã trở thành nhiệm vụ trung tâm của chiến lược cách mạng của các dân tộc châu Á, châu Phi và châu Mỹ la tinh”⁽¹¹⁾. Hội nghị quyết định thành lập Ủy ban ba châu ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam chống Mỹ xâm lược. Ủy ban này đã có nhiều hoạt động ủng hộ Việt Nam trong những năm 1966 - 1967.

Phong trào phản đối Mỹ gây chiến tranh còn diễn ra ở rất nhiều nơi trên thế giới. Riêng ở Bắc Âu, một nét đặc biệt là sự ra đời của *Phong trào NLF* đầy tính thách thức đối với Mỹ. Trong nhiều năm, nói đến NLF, ai cũng biết

đó là một tổ chức quần chúng ủng hộ cuộc chiến đấu của nhân dân Việt Nam. Thụy Điển, Na Uy, Đan Mạch, Phần Lan đều có tổ chức NLF⁽¹²⁾. Họ công khai giương cao cờ Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ngoài đường phố, trên sân khấu... Đông đảo quần chúng xuống đường biểu tình chống Mỹ dù trong những ngày hè nắng ấm hay những đêm tuyết phủ trắng đường. Hai khẩu hiệu được hô không dứt là “Hồ... Hồ... Hồ Chí Minh” và “Mỹ cút khỏi miền Nam Việt Nam”.

Cùng với nhân dân các nước, các tổ chức hòa bình và tiến bộ trên thế giới cũng ủng hộ Việt Nam. Hội đồng hòa bình thế giới và các ủy ban bảo vệ hòa bình các nước đều đặt vấn đề đấu tranh đòi Mỹ chấm dứt xâm lược Việt Nam. Từ ngày 10/7 đến ngày 15/7/1965, Đại hội Hòa bình thế giới gồm đại biểu của 98 nước và 22 tổ chức quốc tế thông qua nghị quyết đòi chấm dứt ngay cuộc xâm lược của Mỹ ở miền Nam Việt Nam. Tháng 6/1966, khi Mỹ leo thang chiến tranh, Hội đồng Hòa bình thế giới kêu gọi nhân dân thế giới ủng hộ nhân dân Việt Nam một cách tích cực nhất.

Các tổ chức khác, như Liên hiệp Công đoàn thế giới, Tổ chức Đoàn kết nhân dân Á, Phi, Mỹ Latinh, Liên đoàn Thanh niên dân chủ quốc tế, Hội liên hiệp Sinh viên quốc tế, Liên đoàn Phụ nữ dân chủ quốc tế, Hội Luật gia dân chủ quốc tế, Hội Nhà báo quốc tế, Hội Nhà văn Á, Phi, Mỹ Latinh... cũng có nhiều hoạt động ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt Nam.

Đặc biệt, tháng 6/1965, Ủy ban Công đoàn quốc tế đoàn kết với lao động và nhân dân Việt Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược đã họp hội nghị lần thứ hai và thay mặt cho 140 triệu đoàn viên công đoàn của 120 nước khẩn thiết kêu gọi nhân dân, lao động và công đoàn thế giới đấu tranh bằng mọi hình thức chống cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở miền Nam Việt Nam.

Sau khi Hiệp định Paris có hiệu lực, Bộ Chính trị và Trung ương Đảng ta xác định

đường lối, chủ trương đấu tranh cách mạng nước ta chuyển sang một giai đoạn mới - giai đoạn đấu tranh thi hành Hiệp định và tập trung giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Đảng ta cũng trương đẩy mạnh nhiệm vụ đoàn kết quốc tế, vận động dư luận thế giới gây sức ép để ngụy quyền Sài Gòn phải nghiêm chỉnh thi hành Hiệp định Paris; ngăn chặn Mỹ có thể dính líu, can thiệp trở lại miền Nam Việt Nam, chuẩn bị tốt dư luận cho các trận tổng công kích cuối cùng về quân sự, tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Thực hiện chủ trương của Đảng, công tác tranh thủ sự ủng hộ quốc tế đối với cuộc đấu tranh giải phóng, thống nhất đất nước được đẩy mạnh. Tại Hội nghị hiệp thương hai bên miền Nam tại La Xen-lơ Xanh Clu (La Celle Saint Cloud) (Paris) diễn ra sau Hiệp định Paris, Đoàn Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam đã giành thế chủ động trong ngoại giao trước ngụy quyền Sài Gòn. Tại diễn đàn này, cuộc đấu tranh để tranh thủ dư luận diễn ra vô cùng kịch tính. Ngụy quyền Sài Gòn cũng chống phá quyết liệt. Để giành thắng lợi ngoại giao, những lý lẽ mà ta đưa ra chính xác, có sức thuyết phục đã gây sức ép buộc chính quyền Nguyễn Văn Thiệu phải tôn trọng Hiệp định Paris. Bằng sự chân thành, nghệ thuật ngoại giao khéo léo, đến cuối năm 1973, phái đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam đã chiếm trọn cảm tình quốc tế, giành phần thắng trên trận địa dư luận.

Tháng 01/1974, Bộ Ngoại giao Việt Nam Dân chủ Cộng hòa công bố Sách trắng “Một năm thi hành Hiệp định Paris”, tố cáo Mỹ - Thiệu vi phạm, phá hoại Hiệp định Paris, nêu cao thiện chí và quyết tâm của nhân dân Việt Nam.

Giành được chiến thắng và tranh thủ được sự vận động đã khó, nhưng làm thế nào duy trì được áp lực lên chính quyền Mỹ và tay sai, duy trì phong trào ủng hộ Việt Nam là vấn đề

còn khó hơn rất nhiều. Sau Hiệp định Paris, Mỹ đã rút hết quân, tù binh Mỹ cũng được trao trả dần dần, một bộ phận dư luận cho rằng Mỹ rút rồi, xung đột ở miền Nam Việt Nam chủ yếu là nội chiến giữa Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam được miền Bắc ủng hộ với chính quyền Thiệu. Vì vậy, số người quan tâm tới Việt Nam đã giảm đi đáng kể. Khó khăn lâu dài là làm sao để tăng cường hậu phương quốc tế, mở rộng hậu phương của chúng ta, vì vậy công tác tranh thủ sự ủng hộ quốc tế được tiến hành một cách hết sức bài bản. Theo chủ trương của cấp trên, ta tập trung vào 03 nội dung chính về tuyên truyền quốc tế về Việt Nam: một là, nêu cao chính nghĩa; hai là, nêu rõ quyết tâm của ta; ba là, thiện chí hòa bình.

Đoàn ngoại giao của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam đã bám trụ lại Paris, như một địa chỉ để bạn bè quốc tế và giới truyền thông đến hỏi tình hình. Để làm tốt công tác tuyên truyền, Phòng Thông tin của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam tại Pháp đã liên tục cho ra những bản tin về tình hình Việt Nam. Kết hợp hài hòa với các bộ phận truyền thông trong nước, kịp thời đưa những thông tin mới nhất, có lợi cho ta, để bạn bè quốc tế hiểu rõ về tình hình Việt Nam. Thông qua những người bạn và những cốt cán ở nước ngoài, ta duy trì cho được phong trào ủng hộ Việt Nam ở các nước như: Anh, Pháp, Mỹ... Ta đã vận động bà con Việt kiều ở các nước ủng hộ cuộc đấu tranh ở trong nước... Bằng kênh ngoại giao nhân dân, thông qua bè bạn trên thế giới, nhiều hình thức thông tin đã đến với dư luận quốc tế để họ hiểu và kịp thời ủng hộ lập trường chính nghĩa và ý chí thống nhất đất nước của nhân dân Việt Nam.

Đầu năm 1975, đồng chí Nguyễn Thị Bình dẫn đầu đoàn công tác thực hiện chuyến công tác ra nước ngoài tiến hành cuộc vận động quốc tế trên quy mô lớn, tranh thủ sự ủng hộ của dư luận quốc tế

ngăn Mỹ đưa quân trở lại miền Nam. Đầu tháng 01/1975, đoàn công tác đến Pháp để gặp gỡ, thông báo với các bạn bè quốc tế về tình hình tại Việt Nam, vạch rõ âm mưu của Mỹ có thể quay lại Việt Nam. Sau đó, đoàn tới Algeria và Tanzania. Khi đoàn đến Tanzania thì đúng lúc tại đây đang có Hội nghị thống nhất châu Phi. Khi Hội nghị về châu Phi kết thúc, đoàn công tác đã tranh thủ diễn đàn này thông báo vắn tắt tình hình Việt Nam, nhấn mạnh nếu Mỹ đưa quân trở lại Việt Nam tình hình sẽ rất phức tạp, vì vậy kêu gọi các nước ủng hộ Việt Nam, có hành động cụ thể phản đối Mỹ.

Để đẩy mạnh hơn phong trào ủng hộ Việt Nam của nhân dân thế giới, ngoài các đoàn ngoại giao, chúng ta còn nâng cấp các cơ quan đại diện mặt trận ở các nước lên cơ quan đại diện Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Mở thêm các cơ quan đại diện của mình, uy tín của Việt Nam ngày càng tăng. Các phái đoàn ngoại giao của chúng ta tiếp tục lên đường tới nhiều quốc gia khác nhau để vận động, như Thụy Điển, Đức... và một số nước khác.

Chính vì những hoạt động trên đây, thời gian sau khi Hiệp định Paris được ký kết, các nước xã hội chủ nghĩa tiếp tục dành cho Việt Nam sự ủng hộ vô cùng quý báu. Từ giúp đỡ vật chất, phương tiện kỹ thuật, vũ khí khí tài cho tới việc đấu tranh dư luận, lên án mạnh mẽ việc Mỹ dung túng chính quyền Sài Gòn. Bạn bè thế giới nắm bắt nhanh nhạy tình hình diễn ra ở miền Nam Việt Nam, khẩn trương hoạt động: ra sách báo, hội họp thông báo tình hình, vận động dư luận, tố cáo những vi phạm của chính quyền Sài Gòn... Năm 1973, nhiều cuộc hội nghị quốc tế ủng hộ Việt Nam đòi thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Paris được triệu tập ở Rome (Italia), Stockholm (Thụy Điển), Paris (Pháp), Tokyo (Nhật Bản), Matxcova (Nga).

Ngay trong lòng nước Mỹ, các tổ chức chống chiến tranh của thanh niên, phụ nữ, tôn giáo, trí thức... tham gia rất nhiệt tình.

Người dân và Quốc hội Mỹ đã không còn tin vào kế hoạch của Tổng thống Nixon, coi cuộc chiến tại Việt Nam là một sai lầm. Thêm vào đó, chuyện chính quyền Sài Gòn đàn áp, khủng bố nhân dân khiến người Mỹ càng thêm chán ghét cuộc chiến mà Mỹ đã can dự... Những yếu tố trên đã khiến dư luận Mỹ nói chung không ủng hộ Mỹ quay trở lại Việt Nam.

Đặc biệt, sau Hiệp định Paris được ký kết, các tổ chức quốc tế rất quan tâm ủng hộ cuộc đấu tranh của tù chính trị tại các nhà tù, trại giam ở miền Nam Việt Nam. Để chống phá, trốn tránh thực hiện các điều khoản về trao trả nhân viên dân sự (thực ra là tù chính trị), chính quyền Thiệu đã dùng nhiều thủ đoạn, như tuyên bố không có tù chính trị ở miền Nam Việt Nam, họ gán cho anh chị em là tù thường phạm phá rối an ninh trật tự, khủng bố, chúng ép buộc anh em chiêu hồi, và nghiêm trọng nhất là khi không dụ dỗ, mua chuộc được thì họ lén lút thủ tiêu hàng loạt tù chính trị. Trước những hành động thâm độc của chính quyền Sài Gòn, trong thời gian từ năm 1973 đến năm 1974, các tổ chức quốc tế đã lên tiếng mạnh mẽ, ủng hộ cả vật chất và tinh thần cho cuộc đấu tranh của tù chính trị. Tại nhà tù Côn Đảo, các cơ sở nòng cốt ở Bưu điện Côn Đảo và Bưu điện Sài Gòn hết lòng giúp các thân nhân và các tổ chức thuộc ủy ban vận động cải thiện chế độ lao tù gửi bưu phẩm cho tù chính trị Côn Đảo. Theo một bản tổng kết của tổ chức này, từ năm 1969 đến năm 1974, cơ sở nòng cốt của Bưu điện Sài Gòn đã chuyển trên 3.000 gói bưu kiện cho tù chính trị Côn Đảo⁽¹³⁾.

Có thể thấy, phong trào đấu tranh của nhân dân thế giới ủng hộ Việt Nam trong đó có nhân dân yêu chuộng hòa bình và tiến bộ Mỹ là một trong những nhân tố góp phần tạo nên thế và lực của quân và dân ta trong chiến thắng mùa Xuân năm 1975 lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định:

“Đó là một biểu hiện đẹp đẽ của tình hữu nghị chiến đấu giữa các nước trong phe xã hội chủ nghĩa, trong phong trào công nhân quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc; là một sự đóng góp quan trọng vào thắng lợi của cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt Nam và của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới”⁽¹⁴⁾ □

(1), (2) và (11) Dẫn theo: Lưu Quý Kỳ, *Phong trào nhân dân thế giới chống Mỹ, ủng hộ Việt Nam*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1967, tr.11, 11 và 20

(3) Dẫn theo: *Chung một bóng cờ (Về Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, tr.788

(4) và (8) Bộ Quốc phòng, Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, *Đại thắng mùa Xuân 1975 nguyên nhân và bài học*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1995, tr.398 và 400

(5) Ngày 21/01/1977, Tổng thống thứ 39 của Hoa Kỳ, Jame Carter đã có một hành động gây ấn tượng, tuyên bố “tha tội” cho hầu hết mười ngàn thanh niên Mỹ trốn lính đang sống ngoài nước Mỹ. Theo Nguyễn Thị Bình và tập thể tác giả: *Mặt trận Dân tộc giải phóng Chính phủ cách mạng lâm thời tại Hội nghị Paris về Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.578

(6), (7), (10) và (12) Nguyễn Thị Bình và tập thể tác giả, *Mặt trận Dân tộc giải phóng Chính phủ cách mạng lâm thời tại Hội nghị Paris về Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.33, 34, 33 và 567

(9) Arthur Schlesinger Jr: *The Bitter Heriage*, Nxb. Andre Deutch, 1967, tr.59-60.

(13) Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Lịch sử Đảng, *Lịch sử đấu tranh của các chiến sĩ yêu nước và cách mạng tại nhà tù Côn Đảo (1862 - 1975)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010, tr.473

(14) Hồ Chí Minh, *Về nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1967, tr.91